

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của  
Dự án: **Đầu tư mới thiết bị, nâng công suất từ 35 triệu lít/năm  
lên 50 triệu lít/năm tại Nhà máy Bia Dung Quất**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV  
ĐẾN

Số:.....*H.223*  
Ngày: *27/7/2012*  
Chuyên:.....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ  
Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường,  
cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số  
29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi  
trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư mới  
thiết bị, nâng công suất từ 35 triệu lít/năm lên 50 triệu lít/năm tại Nhà máy  
Bia Dung Quất đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số  
137/GT/CPĐQN-KCS ngày 08/6/2012 của Công ty Cổ phần Đường Quảng  
Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại kết quả  
thẩm định số 35/STNMT-TĐBCĐTM ngày 17/01/2011 và các Tờ trình số  
860/TTr-STNMT ngày 26/6/2012 và 994/TTr-STNMT ngày 16/7/2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu  
tư mới thiết bị, nâng công suất từ 35 triệu lít/năm lên 50 triệu lít/năm tại Nhà  
máy Bia Dung Quất của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (sau đây gọi là  
Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:**

a) Địa điểm dự án: Khu công nghiệp Quảng Phú, phường Quảng Phú,  
thành phố Quảng Ngãi.

b) Quy mô, công suất dự án:

Sản phẩm bia của Nhà máy bao gồm:

TT	Sản phẩm	Đơn vị tính	Công suất
1	DQ 355	Lít	30.000.000
2	DQ chai 330	Lít	2.500.000
3	Lon DQ	Lít	1.500.000
4	Bia hơi cao cấp	Lít	100.000
5	Grand bia	Lít	200.000
6	Lon 333	Lít	12.000.000
7	Bia lon xuất khẩu các loại	Lít	3.700.000
<b>Tổng công suất</b>		Lít	<b>50.000.000</b>

## 2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định.

b) Trong quá trình thi công xây dựng, vận hành dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung – QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ – QCVN 19:2009/BTNMT ( $K_p = 1$ ,  $K_v = 0,8$ ), Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2009/BTNMT.

c) Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải đảm bảo nước thải sau khi được xử lý đạt các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp – QCVN 40:2011/BTNMT (cột B với hệ số  $K_q = 0,9$ ,  $K_f = 1$ ) trước khi đổ vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Quảng Phú; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt – QCVN 14:2008/BTNMT (cột B với hệ số  $K = 1$ ).

d) Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công và vận hành Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng quy định tại Nghị định 59/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại QCVN 07:2009/BTNMT; Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/04/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định hiện hành khác.

## 3. Các điều kiện kèm theo:

a) Lập kế hoạch phòng chống và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của dự án và gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

b) Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy, nổ trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn vận hành theo đúng các quy định của pháp luật.

c) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

**Điều 2.** Chủ dự án phải lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND phường Quảng Phú; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và giai đoạn thi công xây dựng Dự án; lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- CT, PCT Phạm Như Sô;
- VPUB: PVP(CN), NNTN, CBTH;
- Lưu:VT, CNXDhuy238.



**KT, CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Như Sô**